

**Bản án số: 12/2017/HSST
Ngày 05/05/2017.**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN – THANH HÓA

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Công Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà: Lô Thị Diễm; 2. Ông: Lê Cảnh Ái.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa ông: Đỗ Ngọc Nhận – Thư ký Tòa án.

Đại diện VKSND huyện Như Xuân tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Ngọc –

Chức vụ: Kiểm sát viên.

Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 05/05/2017 tại Hội trường xét xử TAND huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. TAND huyện Như Xuân mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2017/HSST ngày 7 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Lường B - Tên gọi khác: không.

Sinh năm: 1973 tại xã Hoằng Thanh, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKNKTT: xã Hoá Quý, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Thanh Tân, xã Hóa Quý, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp và làm việc: Lao động tự do .

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 7/12.

Con ông: Đỗ Lường B (Đã chết); Con bà: Lê Thị N (Đã chết).

Họ tên vợ: Lê Thị T – Sinh năm 1974. Có ba con lớn nhất sinh 1995 nhỏ nhất sinh 2001.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 18/01/2017 đến ngày 22/3/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Tiền án, tiền sự: chưa.

*** Người bị hại: Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1993. (vắng mặt)**

Trú tại: Thôn 8, Xuân Hòa, xã Xuân Khang, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Đỗ Lường B bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/12/2016, Đỗ Lường B (Sinh: 1973; Trú: Thanh Tân - Hóa Quý – Như Xuân) đi xe máy BKS: 52T2 – 9735 của B sang chơi nhà anh Nguyễn Thế K ở cùng thôn. Khi sang đến nơi B gọi nhưng không thấy ai ở nhà, B định ra về thì thấy có một chiếc

xe đạp điện để ở sân giếng cạnh nhà tắm của gia đình anh K. Lúc này, B nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe đạp điện để lấy tiền nộp cho trung tâm điều trị cai nghiện Methadone. B đi lại thì thấy trên xe vẫn có chìa khóa nhưng mở B xe thì ko có điện và lốp sau của xe bị thủng, B liền vác chiếc xe bỏ lên xe máy và chở lên đồi cao su nhà mình để giấu. Đến khoảng 19 giờ ngày 12/12/2016, B lên chỗ đã cất giấu chiếc xe đạp điện hôm trước, B buộc xe đạp điện lên sau xe máy, ý định chở đi Nông Công bán hoặc cầm. Khi đi đến thị trấn Bến Sung – Như Thanh, B rẽ vào một quán mua bán xe máy xe đạp cũ để hỏi giá bán, khi B vừa dựng xe máy trước quán thì lực lượng công an huyện Như Thanh đi tuần tra qua kiểm tra giấy tờ tùy thân và giấy tờ xe. Do B không xuất trình được giấy tờ nên công an huyện Như Thanh đã tạm giữ chiếc xe máy cùng xe đạp điện và yêu cầu B về nhà lấy giấy tờ. Đến khoảng 00 giờ ngày 13/12/2016, B đi gặp chị H (là con đẻ của anh K) và nói với chị H là có người đã thuê B chở xe đạp điện đi sửa và bị cơ quan công an tạm giữ, B nhờ chị H viết giấy xác nhận về việc chị H đã nhờ B mang đi sửa xe nhằm tránh bị cơ quan công an truy cứu. Sau đó chị H đã viết giấy xác nhận theo yêu cầu của B.

Quá trình xác minh, công an huyện Như Thanh đã chuyển hồ sơ ban đầu cùng chiếc xe đạp điện và chiếc xe máy của B để công an huyện Như Xuân tiến hành điều tra theo quy định.

Quá trình điều tra xác định: khoảng tháng 11 năm 2014 chị H có mua lại một chiếc xe đạp điện để đi lại, đến cuối năm 2016, do chiếc xe đạp điện bị hỏng B và thủng lốp sau nên chị H có gửi xe lại nhà bố mẹ đẻ ở Thanh Tân – Hóa Quỳnh - Như Xuân. Ngày 12/12/2016, chị H lên nhà bố mẹ đẻ chơi thì phát hiện chiếc xe đạp điện đã bị mất trộm. Do nghi ngờ B đã trộm cắp xe đạp điện nên ngày 13/12/2016 chị H đã có báo cáo CQĐT Công an huyện Như Xuân.

Ngày 16/12/2016, CQĐT công an huyện Như Xuân ra Quyết định Trưng cầu định giá tài sản là chiếc xe đạp điện nói trên, đến ngày 28/12/2016 Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Như Xuân kết luận (chiếc xe đạp điện) tại thời điểm B trộm cắp là 2.400.000 đồng.

Quá trình điều tra, Đỗ Lường B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của B phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ mà CQĐT Công an huyện Như Xuân đã thu thập được trong quá trình điều tra xác minh.

Về vật chứng:

- Đối với chiếc xe đạp điện nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn trắng – sữa, số khung: 6554212, ngày 06/03/2017 chị Nguyễn Thị H có đơn xin lại chiếc xe. Ngày 07/03/2016 Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Xuân đã trả lại chiếc xe đạp điện cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H.

- Đối với chiếc xe máy loại Wave Anphal, BKS: 52T2 – 9735, màu sơn xanh mà Đỗ Lường B sử dụng để trộm cắp và chở chiếc xe đạp điện đi bán. Đây là vật chứng liên quan trực tiếp đến vụ án và là tài sản của B. Hiện nay đang được tạm giữ và bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Như Xuân .

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-KSĐT-TA ngày 07/4/2017 của Viện trưởng VKSND huyện Như Xuân truy tố bị cáo Đỗ Lường B , về tội **"Trộm cắp tài sản"** quy định tại Khoản 1 Điều 138 BLHS.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của VKS, lời khai nhận tội của bị cáo và lời khai nhận của những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/12/2016, Đỗ Lương B đi xe máy của B đến nhà anh Nguyễn Thế K ở cùng thôn và trộm cắp một chiếc xe đạp điện, trị giá 2.400.000đ. Hành vi trên của bị cáo Đỗ Lương B có đủ yếu tố cấu thành tội **“Trộm cắp tài sản”** quy định tại Khoản 1 Điều 138 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi, hậu quả và nhân thân thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi hành vi mà bị cáo gây ra đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tài sản của công dân, đến trật tự trị an xã hội, quá trình thực hiện hành vi trộm cắp liều lĩnh. Để đấu tranh phòng chống và ngăn ngừa tội phạm nói chung và tội trộm cắp tài sản nói riêng, cần thiết phải có hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo để trừng trị và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa và giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật, bởi vậy cần lên cho bị cáo một hình phạt đủ để răn đe và phòng ngừa chung cũng như để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân lương thiện.

Tuy nhiên trong trường hợp này bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tài sản chiếm đoạt không lớn đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải với lỗi lầm đã phạm. Nên khi lượng hình HĐXX xét thấy cần áp dụng các điểm b, h, p khoản 1 và điều 46 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ đáng kể về phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

**** Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:***

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138 BLHS; Điểm h, p Khoản 1, Điều 46; Điều 60 BLHS. Xử phạt bị cáo Đỗ Lương B từ 12 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

Về hình phạt bổ sung: áp dụng Khoản 5 Điều 138 BLHS xử phạt 5 triệu đồng đối với bị cáo.

Về phần bồi thường trách nhiệm dân sự và phần vật chứng: Đề nghị HĐXX không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp và qua xem xét, đánh giá các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho các bị cáo cải tạo tại địa phương một thời gian nhất định cũng đủ để răn đe và phòng ngừa chung, thể hiện được tình khn hòng và nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Về đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo: bị cáo là lao động chính, gia đình đông con, điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, thiếu thốn, bị cáo không có công ăn việc làm, thu nhập ổn định, gia đình thuộc diện hộ khó khăn tại địa phương nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng khoản 5 điều 138 làm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về phần vật chứng của vụ án:

- Đối với chiếc xe đạp điện nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn trắng – sữa, số khung: 6554212, ngày 06/03/2017 chị Nguyễn Thị H có đơn xin lại chiếc xe. Ngày 07/03/2016 Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Xuân đã trả lại chiếc xe đạp điện cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc xe máy loại Ware Anphal, BKS: 52T2 – 9735, màu sơn xanh mà Đỗ Lường B sử dụng để trộm cắp và chở chiếc xe đạp điện đi bán. Đây là vật chứng mà bị cáo dùng làm phương tiện cho việc phạm tội nên cần tịch thu, giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân tổ chức bán đấu giá. Số tiền thu được xung công quỹ nhà nước. Hiện nay đang được tạm giữ và bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân .

Xét về phần bồi thường trách nhiệm dân sự:Ng- ời bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi th- ờng gì thêm nên HĐXX không xét.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí HSST; Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Lường B** phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, Điểm h, p Khoản 1, Điều 46; điều 33; điều 60 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Lường B** 9 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng. Thời hạn thi hành án tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/04/2017)

Giao bị cáo **Đỗ Lường B** cho UBND xã Hóa Quỳ, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa là chính quyền địa phương nơi cư trú của bị cáo quản lý, giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo.

* **Về phần xử lý vật chứng:** áp dụng điểm a khoản 2 điều 76 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 41 BLHS. Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước chiếc xe máy loại Ware Anphal, BKS: 52T2 – 9735, màu sơn xanh của Đỗ Lường B. Hiện nay đang được tạm giữ và bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân theo biên bản giao ngày 11/4/2017 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Như Xuân .

* **Về phần án phí:** Áp dụng điều 99 BLTTHS; điểm a, khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 21/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Đỗ Lường B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Trường hợp bản án, quyết định được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo tại phiên tòa. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND H.Như Xuân;
- Công an H.Như Xuân;
- THA DS H.Như Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Ngô Công Tuấn

Các Hội thẩm

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Bảy; Nguyễn Xuân Ký.

Ngô Công Tuấn